

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Sở Công Thương**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2008/TTLT-BCT-BNV ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Liên Bộ Công Thương - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 52/2008/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về hợp nhất Sở Công nghiệp và Sở Thương mại thành Sở Công Thương thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 15/TTr-SNV ngày 05 tháng 01 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 181/2005/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 142/2006/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thương mại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2009/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương, bao gồm: cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; dầu khí (nếu có); hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác; lưu thông hàng hóa trên địa bàn thành phố; xuất khẩu; nhập khẩu; quản lý thị trường; quản lý cạnh tranh; xúc tiến thương mại; kiểm soát độc quyền; chống bán phá giá; chống trợ cấp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế; quản lý cụm, điểm công nghiệp trên địa bàn; các hoạt động khuyến công; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở.

Sở Công Thương chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Công Thương.

Điều 2. Sở Công Thương có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách, được mở tài khoản tại ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định của Nhà nước.

Tên giao dịch đối ngoại của Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh là:
HOCHIMINH CITY'S DEPARTMENT OF INDUSTRY AND TRADE.

Trụ sở chính đặt tại: Số 163, đường Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: (84-8) 38296322; Fax: (84-8) 38221778.

Cơ sở 2 tại: Số 59 - 61, Lý Tự Trọng, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: (84-8) 38292991; Fax: (84-8) 38224536.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Trình Ủy ban nhân dân thành phố

1. Dự thảo quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chủ trương, chính sách, chương trình, biện pháp, quy định cụ thể về phát triển ngành công thương trên địa bàn;

2. Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực công thương;

3. Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Công Thương và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

4. Dự thảo quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với trưởng, phó các đơn vị thuộc Sở Công Thương; tham gia dự thảo quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực công thương của Phòng Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Điều 4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở Công Thương theo quy định của pháp luật;

2. Dự thảo các quyết định, chỉ thị cá biệt thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực công thương.

Điều 5. Về công tác thi hành pháp luật

1. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các quy định về phát triển công thương sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực công thương.

2. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng các công trình phát triển ngành công thương trên địa bàn thành phố theo phân cấp; thẩm định, cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi các loại giấy phép, giấy đăng ký, chứng nhận thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương

theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

1. Về cơ khí và luyện kim:

Tổ chức xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành cơ khí, ngành luyện kim, phát triển các sản phẩm cơ khí, cơ - điện tử trọng điểm, các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, kết hợp kỹ thuật cơ khí, tự động hóa, điện tử công nghiệp trên địa bàn thành phố.

2. Về điện lực và năng lượng:

a) Tổ chức xây dựng và thực hiện quy hoạch, chính sách, kế hoạch phát triển điện lực, phát triển việc ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo khí sinh học, năng lượng mặt trời, năng lượng gió và các dạng năng lượng khác trên địa bàn thành phố;

b) Tổ chức xây dựng và thực hiện quy hoạch, chính sách, kế hoạch nghiên cứu, phát triển sản xuất và sử dụng tiết kiệm - hiệu quả năng lượng trên địa bàn thành phố;

c) Thẩm định, phê duyệt các dự án, đề án, luận chứng có liên quan đến phát triển các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo và tiết kiệm năng lượng theo quy định của pháp luật;

d) Thẩm định, phê duyệt hồ sơ bồi thường di dời công trình điện. Phê duyệt dự án đầu tư, quản lý chất lượng công trình điện trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền quy định;

đ) Tổ chức thực hiện quy định về quản lý hoạt động điện lực trên địa bàn; các quy định về hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp và các công trình điện khác trên địa bàn thành phố;

e) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện cho đơn vị điện lực tại địa bàn thành phố; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn về hoạt động sử dụng tiết kiệm - hiệu quả năng lượng và an toàn điện cho cán bộ quản lý năng lượng, cán bộ tư vấn kiểm toán năng lượng, các cán bộ và nhân viên của các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất và các tổ chức quản lý điện trên địa bàn; hướng dẫn và kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm an toàn điện trong hoạt động sử dụng tiết kiệm - hiệu quả năng lượng, hoạt động điện lực và sử dụng điện;

g) Tổ chức triển khai thực hiện phương án giá điện trên địa bàn thành phố sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

h) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành điện lực theo quy định của pháp luật.

3. Về hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn:

a) Tổ chức xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn trên địa bàn thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của thành phố kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, khí hóa lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật.

4. Về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng):

a) Chủ trì tổ chức xây dựng và thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản trên địa bàn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn thành phố; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, quy định an toàn trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn thành phố.

5. Về công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác:

a) Tổ chức xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành sau khi được phê duyệt, gồm: dệt - may, da - giày, giấy, sành sứ, thủy tinh, nhựa, bia, rượu, nước giải khát, thuốc lá, bánh kẹo, sữa, dầu thực vật, chế biến bột và tinh bột;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm từ khâu sản xuất đến khi đưa vào lưu thông thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương.

6. Về khuyến công:

a) Triển khai xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công tại địa phương, bao gồm các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công địa phương;

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công cho cán bộ làm công tác khuyến công tại địa phương.

7. Về cụm, điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chương trình, đề án, cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa, tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn (bao gồm cả các ngành nghề, làng nghề nông thôn, các hợp tác xã thuộc lĩnh vực công thương); phê duyệt điều lệ của các tổ chức đó;

b) Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính, lao động và xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, di chuyển cơ sở sản xuất, xây dựng mới cụm, điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn sau khi được phê duyệt.

8. Về thực hiện chuyển dịch cơ cấu công nghiệp:

a) Thực hiện nhiệm vụ, chương trình mục tiêu các ngành công nghiệp của thành phố đến năm 2015 có xét đến năm 2020 (theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương).

b) Thực hiện tốt chương trình chuyển dịch cơ cấu công nghiệp hiệu quả cao của thành phố, tập trung cho 4 ngành công nghiệp trọng yếu.

Điều 7. Lĩnh vực thương mại

1. Về thương mại nội địa:

a) Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại bán buôn, bán lẻ, bao gồm: các loại hình chợ, các trung tâm thương mại, hệ thống các siêu thị, hệ thống các cửa hàng, hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại; hệ thống đại lý thương mại, nhượng quyền thương mại và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các tổ chức liên kết lưu thông hàng hóa, hình thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng trên địa bàn thành phố;

c) Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và đời sống đối với đồng bào vùng sâu, vùng xa trên địa bàn thành phố (như cung cấp các mặt hàng thiết yếu, hỗ trợ lưu thông hàng hóa và dịch vụ thương mại...);

d) Tổng hợp và xử lý các thông tin thị trường trên địa bàn thành phố về tổng mức lưu chuyển hàng hóa, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với vùng sâu, vùng xa. Đề xuất với cấp có thẩm quyền giải pháp điều tiết lưu thông hàng hóa trong từng thời kỳ.

2. Về xuất nhập khẩu:

a) Tổ chức xây dựng và thực hiện các chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố;

b) Quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thương nhân nước ngoài không có đại diện tại Việt Nam trên địa bàn thành phố.

3. Về thương mại điện tử:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn thành phố;

b) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, kế hoạch, chương trình bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ quản lý thương mại điện tử trên địa bàn.

4. Về xúc tiến thương mại:

a) Tổ chức xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam;

b) Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, khuyến mại cho các thương nhân.

5. Về quản lý thị trường:

a) Tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường trên địa bàn thành phố theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Công Thương và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực công thương của

các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố; thực hiện thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, chống sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ; chống các hành vi đầu cơ, lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố.

6. Về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và chống trợ cấp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá; chống trợ cấp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh trên địa bàn thành phố. Đề xuất với các cơ quan có liên quan sửa đổi, bổ sung các quy định, những văn bản đã ban hành không phù hợp với pháp luật cạnh tranh;

b) Được yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong thành phố, cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao về quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và chống trợ cấp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

c) Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, cung cấp thông tin về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh trên thị trường, các doanh nghiệp độc quyền có trụ sở chính trên địa bàn thành phố; về các quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội; về các trường hợp miễn trừ.

7. Về thương mại quốc tế và hội nhập kinh tế:

a) Triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế, thương mại quốc tế trên địa bàn thành phố sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện kế hoạch, chương trình, các quy định về hội nhập kinh tế, thương mại quốc tế của thành phố;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nhằm quản lý nhà nước đối với các hoạt động của thương nhân nước ngoài và các tổ chức kinh tế nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 8. Các công tác khác

1. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực công thương ở địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công thương đối với các Phòng Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận.

5. Tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong công nghiệp và thương mại thuộc phạm vi quản lý của Sở; hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng sản phẩm công nghiệp; xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ, cung cấp tư liệu về công nghiệp và thương mại theo quy định của pháp luật.

6. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của Sở theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật hoặc theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực công thương thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

9. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

10. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển lĩnh vực công thương tại địa phương theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công Thương.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 9. Lãnh đạo Sở

1. Sở Công Thương có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở Công Thương là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở, chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố và Bộ Công Thương theo quy định.

3. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Công Thương ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc và Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Các chức danh khác của Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định về phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 10. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương.

2. Chi cục trực thuộc Sở Công Thương: Chi cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương:

- Trung tâm Tư vấn phát triển công thương;
- Trường Trung học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh;

- Trung tâm Kỹ thuật Chất dẻo và Cao su;
- Thời báo Kinh tế Sài Gòn.

4. Khi cần thiết theo yêu cầu của công việc, Sở Công Thương đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét việc thành lập mới hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Sở Công Thương.

Điều 11. Biên chế

Biên chế hành chính - sự nghiệp của Sở Công Thương do Ủy ban nhân dân thành phố giao theo quy định.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Đối với Bộ Công Thương

1. Sở Công Thương chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ sự chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn của Bộ Công Thương, đảm bảo sự thống nhất quản lý các ngành, lĩnh vực trong cả nước và sự phân cấp quản lý của Trung ương. Sở Công Thương có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động và kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Bộ Công Thương; tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ và các cơ quan thuộc Bộ triệu tập.

2. Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Công Thương để triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành.

3. Trường hợp Bộ Công Thương chưa nhất trí với chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Công Thương nhận thấy những chủ trương, quy định của Bộ không phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Giám đốc Sở phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kèm theo kiến nghị cụ thể để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 13. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Công Thương có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

2. Sở Công Thương báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả hoạt động của ngành; tham gia các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

Điều 14. Đối với các sở - ngành thuộc thành phố

1. Sở Công Thương quan hệ với các sở - ngành thành phố trên nguyên tắc phối hợp công tác nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Được quyền yêu cầu các sở - ngành, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động ngành nhằm giúp cho Sở Công Thương theo dõi, quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 15. Đối với tổ chức Đảng và đoàn thể của thành phố

1. Sở Công Thương chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Thành ủy thông qua mối quan hệ trực tiếp với các Ban thuộc Thành ủy để tiếp nhận những định hướng, chỉ đạo của Thành ủy. Sở chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của cơ quan Đảng cấp trên và những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực tài chính.

2. Sở Công Thương tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức đoàn thể tham gia ý kiến với Sở trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 16. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các quận, huyện triển khai thực hiện các quyết định, chỉ thị và các văn bản chỉ đạo khác của Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực công thương.

2. Trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét giải quyết những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực công thương, Ủy ban nhân dân quận - huyện phải chủ động bàn bạc, thống nhất ý kiến với Sở Công Thương. Sở Công Thương có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời các vấn đề do Ủy ban nhân dân quận - huyện yêu cầu.

3. Trường hợp không thống nhất ý kiến giữa Ủy ban nhân dân quận - huyện và Sở Công Thương, các bên cùng trình bày ý kiến để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Căn cứ nội dung Quy chế này, Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm ban hành quy chế làm việc cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể về chế độ làm việc, chế độ quản lý theo từng lĩnh vực, tổ chức sắp xếp các phòng, ban theo hướng tinh gọn, hiệu quả; bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, bảo đảm phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước mà Sở đã được phân công, phân cấp trên địa bàn thành phố.

Điều 18. Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Công Thương và Giám đốc Sở Nội vụ kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín